**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 7**

**Giáo viên: Như Quỳnh – Thanh Huyền**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Tuần 1**  ( Từ ngày 29/6 – 3/7)  Em yêu Hà Nội | | | **Tuần 2**  ( Từ ngày 6 /7 – 10/7)  Bé và biển | **Mục tiêu** |
| **Đón trẻ**  **Trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp, h­ướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. Cô quan tâm đến sức khỏe của trẻ, đo thân nhiêt cho trẻ. Hướng dẫn trẻ xịt tay bằng nước xịt khuẩn trước khi vào lớp.  - C« cho trÎ xem tranh ảnh, video về dịch covid 19, đàm thoại cùng trẻ, hướng dẫn trẻ rửa tay thường xuyên để phòng tránh dịch bệnh  - Cô cho trẻ xem tranh tư liệu về 1 số cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội  - Trẻ biết đến một số danh lam thắng cảnh của thủ đô Hà Nội, biết mình sinh ra và lớn lên ở đâu, biết về nơi ở của mình. Giáo dục trẻ biết yêu quý quê hương đất nước.  - Cô cho trẻ xem tranh ảnh, video một số nơi có biển và các hoạt động du lịch ở biển. Trẻ biết rằng biển vừa là nơi để tắm, vừa là khu du lịch thu hút khách thăm quan của vùng miền nơi đó.  - Trò chuyện với trẻ các hoạt động của trẻ khi đi biển: tắm biển, chơi với cát,... Trẻ biết được trang phục: quần áo, mũ nón đi biển. Giáo dục trẻ những kiến thức cần thiết khi đi biển. | | | |  |
| **Thể dục sáng** | *\* Tập thể dục theo nhạc chung của trường: Thứ 2,4,6 tập với bài dân vũ ‘ Việt nam ơi”; Thứ 3,5 tập với bài “Chocolate”( Chào cờ và tập thể dục trong lớp)*  - \* Khởi động: Trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân đi, chạy trên nhạc “Mời lên tàu lửa” và nhạc bài tiếng anh.  \* Tiến hành: ( nhạc bài nắng sớm)  + Hô hấp: Gà gáy,  +Tay: Lên cao, ra trước, sang 2 bên, xuống dưới  + Bụng: Cúi xuống, tay cham mũi chân.  + Chân: Ngồi khuỵu gối, Ngồi xổm, đứng lên liên tục  + Bật: Tại chỗ  \*Hồi tĩnh: Trẻ làm chim bay nhẹ nhàng quanh sân tập trên nền nhạc “Em như chim bồ câu” | | | |  |
| **Hoạt động học** | **T2** | **LQVT**  Nhanh biết đồ vật có dạng hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác  *BT trang 24* | | **LQVT**  Ôn định hướng thời gian:  Ngày – đêm – sáng – chiều |  |
| **T3** | **VĂN HỌC**  Truyện: Sự tích Hồ Gươm  ( Sưu tầm) | | **VĂN HỌC**  Thơ: Bé nhìn biển  ( Trần Mạnh Hảo) |
| **T4** | **KHÁM PHÁ**  Thủ đô Hà Nội | | **KHÁM PHÁ**  Bé và biển |
| **T5** | **ÂM NHẠC**  DH: Yêu Hà Nội  NH: Chúng em đến thăm Hồ Gươm  ( Lê Minh Châu)  - TC: Đoán tên bài hát | | **TDGH**  Ôn: Bò thấp chui qua cổng  TC: Chạy theo đường dích dắc |
| **T6** | **TẠO HÌNH**  Tô màu lá cờ  ( Mẫu) | | **TẠO HÌNH**  Tô màu bức tranh cảnh biển |
| **Hoạt động**  **ngoài trời** | **\*HĐCMĐ:**  - QS: Tranh ảnh trò chuyện về danh lam thắng cảnh ở Hà Nội  - QS: Góc địa lý  - Đi dạo sân trường  - QS: Quan sát cây rau cải  - QS: Cây rau lang  **\* TCV§ :**  - TCDG : Nu na nu nống  - TCVĐ: Trời nắng trời mưa  - TCVĐ: Chuyền bóng  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - TCDG: Kéo cưa lừa xẻ  **\* CTD:** TrÎ ch¬i cÇu tr­ît, xÝch ®u  - Ch¬i TD : TrÎ nhÆt l¸ vµng r¬i.  - Chơi tự do với phấn, lá cây  - Chơi tự do với ĐCNT  ***\* Chơi khu sân chơi bên phải sân*** | | | **\*HĐCMĐ:**  - QS: Tranh ảnh trò chuyện về biển  - QS : Con cá bơi trong bể cá  - QS: Củ hành tây đang nảy mầm.  - QS: Mô hình lăng Bác Hồ  - QS : Quả Thanh Long  **\* TCV§ :**  - TCDG: Lộn cầu vồng  - TCDG : BÞt m¾t b¾t dª  - TCVĐ: Chi chi chành chành  - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ  - TCVĐ: Khiêng đất trồng cây  **\* CTD:** TrÎ ch¬i cÇu tr­ît, xÝch ®u  - Ch¬i TD : TrÎ nhÆt l¸ vµng r¬i.  - Chơi tự do với phấn, lá cây  - Chơi tự do với ĐCNT  ***\* Chơi khu sân chơi bên phải sân*** |  |
| **Hoạt động chơi góc** | **\*Góc trọng tâm : +** Góc xây dựng : Xây dựng “Tháp Rùa” **( T 1)**  **+** Góc tạo hình: Trẻ vẽ, tô màu về khung cảnh, di tích lịch sử của quê hương nơi mình đang sống **( T2)**  - Góc phân vai:  Bán hàng: - Bán các đặc sản của thủ đô Hà Nội như: kem Tràng Tiền, phở, bún chả...  - Cửa hàng bán đồ bơi: quần áo, phao bơi,...; khẩu trang, nước sát khuẩn, xà phòng, máy đo thân nhiệt.  Nấu ăn: Làm nem, nặn bánh trôi nước…  - Góc nghệ thuật : Múa hát về thủ đô Hà Nội  - Góc sách truyện : Xem truyện, tranh, ảnh, làm sách tranh về khung cảnh nơi trẻ sinh sống.  Bác sỹ : Trẻ cân đo, khám sức khẻo cho bệnh nhân.  - Góc khám phá: Nước có ở đâu, đong nước từ nhiều đồ dùng khác nhau, đo nhiệt độ mùa hè,….  - Góc âm nhạc: Trẻ hát múa các bài hát “ Quê hương, đất nứơc- Bác Hồ kính yêu”  - Góc học tập: Xếp tương ứng 1-1, Nhận biết rộng hơn- hẹp hơn, so sánh nhiều hơn- ít hơn. và làm những bài tập toán vui  - Góc bé tự phục vụ: Rèn trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, đeo khẩu trang đúng cách, đóng cúc, kéo khóa,... | | | |  |
| **HĐ ăn, ngủ, vệ sinh** | - Luyện rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.  - Thực hiện thói quen văn minh trong khi ăn.  - Nói tên món ăn mỗi ngày. Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Rửa tay, lau mặt, súc miệng, cởi quần áo,…  - **Vận động : Bài hát "Yêu Hà Nội*"*** | | | |  |
| **HĐ chiều** | ***- TDGH***  ***Ôn: Trườn theo hướng thẳng***  ***TCVĐ : Thi xem ai nhanh***  - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay bằng xà phòng  - Hướng dẫn trẻ xúc miệng nước muối sau khi ăn.  - Làm thí nghiệm: Hoa nở trong nước  - Dạy trẻ đọc thơ, giải câu đố  - ***TẠO HÌNH: Xé dán tia nắng***  - Giới thiệu sản phẩm tạo hình. Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan  *\*Lao động vệ sinh* | | ***- Âm nhạc***  ***NDTT - DH: “Quê hương tươi đẹp”***  ***NDKH - NH: “Em yêu biển lắm”***  ***TCAN: Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ.***  **-** Hướng dẫn trẻ cách lau mặt, lau miệng.  **-** Cho trẻ xem Clip về dịch Covid 19  ***- BT Toán trang 4,5***  - Giới thiệu sản phẩm. Liên hoan văn nghệ, nêu gương bé ngoan  *\*Lao động vệ sinh* | |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Đáng giá kết quả thực hiện** | 1. **Chuẩn bị**   …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………   1. **Nội dung**   …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………   1. **Phương pháp hình thức tổ chức**   …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………   1. **Đánh giá trẻ**   …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  **5. Nhận xét của BGH**  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  ***Nhận biết đồ vật có dạng hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác***  ***BT trang 24*** | **1. Kiến thức:**  Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của các hình hình học: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.  **2. Kĩ năng:**  - Rèn trẻ kỹ năng gọi tên các đồ vật có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác và hình chữ nhật  - Rèn trẻ nối hình vuông, hình tròn, hình tam giác và chữ nhật với đồ vật có cùng hình dạng  **3. Thái độ:**  Trẻ tích cực, hào hứng tham gia hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Hình ảnh bài tập toán trang 24  - Bút, que chỉ  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Vở bài tập toán  - Bút chì, tẩy | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát “Quả bóng tròn tròn”  - Đàm thoại về nội dung bài hát và dẫn dắt vào bài  **2. Phương phát, hình thức tổ chức:**  ***\* Ôn hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.***  - Cô giới thiệu và cho trẻ quan sát các hình. Cho trẻ gọi tên và nhắc lại đặc điểm của các hình.  ***\*  Nhận biết đồ vật có dạng hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.***  - Cô cho trẻ gọi tên các đồ vật trong vở : quyên sách, quả bóng, cái khăn, cây thông, tivi, cái phao  - Các con có nhận xét gì về các đồ vật trong bài?  - Cô hỏi trẻ quyển sách có dạng hình gì?  - Quả bóng có dạng hình gì?  - Cái khăn thì sao?  - Cây thông trông giống hình gì nhỉ?  - Tivi có dạng hình gì?  - Còn cái phao có dạng hình gì nào?  + Cô gọi 2-3 trẻ trả lời  - Cô hướng dẫn trẻ nối hình vuông, hình tròn, hình tam giác và hình chữ nhật có cùng hình dạng ( Quyển sách và cái tivi nối với hình chữ nhật, Quả bóng và cái phao nối với hình tròn, cây thông nối với hình tam giác, cái khăn nối với hình vuông )  - Cô cho trẻ làm, bao quát quan sát nhắc nhở trẻ làm bài  - Cô nhận xét khuyến khích, tuyên dương, động viên trẻ  **3. Kết thúc:**  **-** Cô nhận xét và chuyển hoạt động |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  ***Truyện: Sự tích Hồ Gươm***  ***( Sưu tầm)*** | **1. Kiến thức :**  - Trẻ nhớ được tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.  - Trẻ hiểu được nội dung và ý nghĩa của câu truyện  **2. Kĩ năng :**  - Rèn kĩ năng chú ý, khả năng ghi nhớ có chủ định  - Phát triển vốn từ và cách phát âm cho trẻ  - Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, đủ câu  **3. Thái độ :**  - Giáo dục trẻ lòng tự hào dân tộc, kính trọng các vị anh hùng dân tộc.  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động | **\* Đồ dùng:**  - Sa bàn, power point truyện Sự tích Hồ Gươm, máy tính, máy chiếu, loa vi tính, que chỉ, video truyện “Sự tích Hồ Gươm” | **1. Ổn định tổ chức**: - Cô cho trẻ hát bài hát “Yêu Hà Nội” và đàm thoại nội dung bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***- Lần 1***: Kể kết hợp với sa bàn  + Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu truyện gì?  + Trong truyện có những nhân vật nào?  ***- Lần 2***: Kể trình chiếu máy tính với lời kể của cô  + Cô hỏi lại trẻ tên truyện, nhân vật trong truyện và giảng nội dung truyện  ***\* Đàm thoại trích dẫn:***  + Mấy người lính rủ nhau đi đánh cá ở đâu? + Họ kéo lưới lên thấy có gì?  + Trong khi mọi người bàn tán về Gươm thì có tiếng ở đâu vang lên?  + Long Quân đã cho Lê Lợi mượn thanh kiếm để làm gì?  + Khi đánh giặc xong, Lê Lợi trả lại kiếm thì hiện tượng gì đã xảy ra ?  - Hoàn kiếm là trả lại gươm. Hồ này gọi là Hồ Gươm.  - Giáo dục :  Trẻ biết ơn, quý trọng những người đã có công bảo vệ non sông đất nước chúng ta. Biết yêu quý ,giữ gìn và bảo vệ các danh lam thắng cảnh của đất nước mình.  *\* Củng cố – giáo dục:*  - Các con vừa nghe cô kể câu truyện gì ?  - Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng những nhân vật đã hy sinh để bảo vệ đất nước  ***- Lần 3***: Cô cho trẻ xem video Truyện  **3. Kết thúc:** - Cô nhận xét, tuyên dương chuyển hoạt động |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **C¸ch tiÕn hµnh** |
| **KHÁM PHÁ**  ***Thủ đô***  ***Hà Nội*** | 1.**Kiến thức:**  -Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của thủ đô Hà Nội.  - Trẻ biết tên 1 số danh lam thẳng cảnh nổi tiếng của Hà Nội.  **2. Kỹ năng;**  - Rèn trẻ kỹ năng trả lời một số câu hỏi của cô.  -Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ rang, đủ câu .  - Rèn khả năng quan sát và so sánh.  **3. Thái độ** :  - Giáo dục trẻ biết yêu quý các danh lam thắng cảnh của Hà Nội. | **\* Đồ dùng:**  - Tranh và hình ảnh về các danh lam thắng cảnh của thủ đô Hà Nội.  - Que chỉ.  - Băng đĩa nhạc bài hát về Hà Nội. | **1. Ổn định tổ chức**  - Cho trẻ hát bài: “Em yêu thủ đô”  - Các con vừa hát bài hát gì? -Bài hát nói về thủ đô nào?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cho trẻ xem hình ảnh một số danh lam thắng cảnh của thủ đô Hà Nội.: Lăng Bác ,Chùa Một Cột, Văn Miếu Quốc Tử Giám, Tháp Rùa, Cầu Thê Húc....)  ***\* Đàm thoại với trẻ về từng hình ảnh, hỏi trẻ:***  + Đây là hình ảnh gì?  + Ai biết gì về danh lam thắng cảnh này?  + Danh lam thắng cảnh này trông như thế nào?  + Danh lam này nằm ở đâu?  + Các con đi đến tham quan danh lam này chưa?  + Ai đã đưa con đến đây?+ Ngoài ra ở đây còn có gì nữa*?*  ***\* Ôn luyện , củng cố*** *.*  *\* Trò chơi 1 : "Nhìn hình ảnh nói tên danh lam”*  - Cách chơi : Trẻ nhìn lên màn hình .Khi hình ảnh nào xuất hiện trẻ sẽ nói to tên danh lam thắng cảnh đó.  - Cho trẻ nói tên những danh lam thăng cảnh đẹp mà trẻ biết.  *\* Trò chơi 2:” Ghép tranh”*  - Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội. Xếp những mảnh ghép về các danh lại với nhau để được bức tranh hoàn chỉnh .  **3**.**Kết thúc:**  - Cho trẻ hát bài hát: “Quê em”. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  ***DH: Yêu Hà Nội***  ***NH: Chúng em đến thăm Hồ Gươm***  ***- TC: Đoán tên bài hát***  ***( Lê Minh Châu)*** | 1. **Kiến thức:**   - Trẻ biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát  - Trẻ biết tên bài hát nghe “Chúng em đến thăm Hồ Gươm”  - Trẻ biết tên và cách chơi trò chơi "Đoán tên bạn hát”  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát trọn vẹn bài hát, thể hiện được cảm xúc khi nghe hát, nói đúng tên bài hát. - Trẻ phản ứng nhanh khi tham gia chơi trò chơi.  **3. Thái độ**  - Trẻ mạnh dạn,tự tin và hào hứng tham gia vào hoạt động - Trẻ yêu quý tự hào về quê hương | **\* Đồ dùng của cô:**  - Giáo án điện tử, đàn ocgan, đài, nhạc, đĩa các bài hát: Yêu Hà nội, quê hương và các bài hát trong chủ đề  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Các dụng cụ âm nhạc, mõ, phách tre, xắc xô | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng xem băng về cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội và trò chuyện với trẻ **2. Phương pháp h́ình thức tổ chức :**  ***\* Dạy hát***: “ Yêu Hà nội" ” nhạc và lời nhạc và lời Bảo Trọng  - Cô hát lần 1: Đệm đàn và hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát lần 2: Giảng nội dung: Bài hát vui tươi, tình cảm, nói về cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội, có Bờ Hồ, Tháp Rùa…  -Cô hát lần 3: Thể hiện động tác minh họa  *-*Cho trẻ hát tập thể  -Hát theo tổ, nhóm, cá nhân  ***\* Nghe hát*** : « Chúng em đến thăm Hồ Gươm »  - Cô hát cho trẻ nghe.  + Lần 1: (kết hợp đàn) Giới thiệu tên bái hát, tên tác giả  + Lần 2: (Hát kết hợp động tác). Giảng nội dung  Các con thấy giai điệu bài hát này như thế nào?  Có những hình ảnh gì?  (Cô cho trẻ xem tranh vẽ nội dung bài nghe hát)  Giảng nội dung  - Lần 3: cho trẻ nghe nhạc  **\* Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc**  Tiếp theo có một trò chơi thưởng cho các con đó là trò chơi “Đoán tên bài hát”.  **3. Kết thúc: -** Cô nhận xét và chuyển hoạt động |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đívh yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  ***Tô màu lá cờ***  ***( Mẫu)*** | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết đặc điểm của lá cờ và biết cách tô đúng màu lá cờ.  **2.Kỹ năng:**  - Rèn trẻ kĩ năng tô màu đều, mịn và không chờm ra ngoài.  - Trẻ phối hợp các màu khi tô để bức tranh thêm sinh động.  **33.Thái độ**:  - Trẻ biết yêu quý và tự hào về quê hương.  - Trẻ hứng thú học. | **\* Đồ dùng của cô :**  - Tranh mẫu, que chỉ.  - Giá treo tranh  - Đài , băng nhạc không lời về quê hương – đất nước.  - Đàn:ca nhạc bài "Em mơ gặp Bác Hồ .  **\* Đồ dùng của trẻ** :  - Vở vẽ, bút màu | **1. Ổn định:**  - Cô đọc câu đố về lá cờ để trẻ trả lời.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức :**  ***\* Cho trẻ xem tranh mẫu***:  - Cho trẻ quan sát bức tranh tô màu lá cờ và nhận xét.  + Ai có nhận xét gì về bức tranh này?  + Cô có bức tranh gì đây ?Lá cờ có đặc điểm gì?+ Hình dáng, màu sắc...  + Cô tô màu lá cờ như thế nào?  - Gợi ý để trẻ tả về cách chọn màu và di màu cho bức tranh.  - Cô làm mẫu cho trẻ .  - Cho trẻ cùng làm với cô bằng tay không.  ***\*Trẻ thực hiện :***  - Cô cho trẻ về bàn.- Cô lưu ý những trẻ kém để gợi ý hướng dẫn trẻ.  + Cô bật nhạc không lời khi trẻ hoạt động.  ***\* Nhận xét sản phẩm :***  - Trẻ làm xong cô cho trẻ treo tranh và nhận xét:  - Cho trẻ tự nhận xét bài của mình.  + Con tô màu bức tranh gì? +Con tô màu lá cờ như thế nào?  + Ngôi sao con tô màu gì?  - Hỏi trẻ con thích bức tranh nào nhất? +Vì sao?  + Bạn tô màu như thế nào?...(Hỏi 2-3 trẻ)  **3. Kết thúc:** -Cô nhận xét và động viên khuyến khích trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  ***Ôn định hướng thời gian:***  ***Ngày – đêm – sáng – chiều*** | **1. Kiến thức.**  - Trẻ phân biệt được sự thay đổi của bầu trời vào ban ngày và ban đêm, sáng và chiều  - Trẻ biết được các hoạt động của con người vào ban ngày và ban đêm, sáng và chiều  **2. Kĩ năng.**  - Rèn trẻ kĩ năng quan sát, ghi nhớ, chú ý  - Rèn cho trẻ kỹ năng nhận biết phân biệt các đặc điểm ngày – đêm, sáng – chiều  - Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng  **3. Thái độ.**  - Trẻ hào hứng tham gia vào tiết học | - Đồ dùng : Tranh ảnh minh họa các hoạt động ngày và đêm, sáng và chiều  - Giáo án điện tử  - Video trực quan | **1. Ổn định tổ chức**:  Cô và trẻ hát “Cháu yêu cô chú công nhân”, trò chuyện với trẻ , dẫn dắt vào bài  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức** :  **\* Trò chuyện về  ban ngày:**  - Cô cho trẻ xem hình ảnh ban ngày và hỏi trẻ  + Ban ngày thì thường có những hoạt động gì?+ Ban ngày thì bầu trời như thế nào?+ Các con phải làm gì khi đi ngoài trời nắng?  - Khái quát lại: Đây là bức tranh nói về ban ngày, trong tranh có hình ông mặt trời và có hoạt động trẻ học bài mẹ đi cấy bố đi cày… Đây là ban ngày vì thời gian thể hiện trong tranh lúc đó là 9 giờ sáng đấy.  **\* Đàm thoại về ban đêm:**  - Cô cho trẻ xem bức tranh ban đêm và hỏi trẻ:  + Các con dựa vào đâu để biết đó là ban đêm?+ Bức tranh ban đêm có những hoạt động gì?+ Các con thấy ban đêm không có đèn thì có sáng như ban ngày không?  – Cô khái quát lại: Đây là bức tranh nói về cảnh ban đêm. Vì có mặt trăng và sao.  **\* Trò chơi : “Trời tối – Trời sáng”**  – Chơi xong cô hỏi trẻ:  + Trời tối là vào buổi nào các con?+ Vậy còn trời sáng thì vào buổi nào?  – Cô khái quát : Ban ngày thì có buổi sáng , trưa, chiều. Còn ban đêm thì có buổi tối đấy các con ạ.  **\* Trò chơi “Gắn tranh”**  Hôm nay cô thấy các con học rất giỏi cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi “Gắn tranh”. Cô giới thiệu các chơi và luật chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi.  **3. Kết thúc:** - Cô nhận xét, tuyên dương và chuyển hoạt động. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  ***Thơ: Bé nhìn biển***  ***( Trần Mạnh Hảo)*** | 1. ***Kiến thức:***  - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả  - Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ: Bé thích ngắm nhìn biển, bờ và sóng chơi trò kéo co, hàng nghìn con sóng đùa giỡn với nhau, biển to lớn nhưng giống như đứa trẻ.  ***2. Kỹ năng:***  - Rèn trẻ kỹ năng đọc thơ diến cảm, ngắt nghỉ theo nhịp điệu bài thơ  - Rèn trẻ không nói ngọng, nói đủ câu.  ***3. Thái độ:***  ***-*** Trẻ hứng thú tham gia với hoạt động tổ chức  - Giáo dục trẻ biết yêu biển, yêu quê hương mình, biết giữ gìn vệ sinh môi trường. | **- Đồ dùng của cô:**  + Bài giảng powerpoint, máy tính, máy chiếu, loa vi tính  + Nhạc bài: “Bé yêu biển”  **- Đồ dùng của trẻ:**  + Ghế ngồi của trẻ | **1.Ổn định tổ chức:**  **-** Cô và trẻ cùng hát bài “Bé yêu biển” và trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát  - Bài hát nói lên điều gì?  -> Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài thơ  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***- Lần 1:*** Đọc diễn cảm. Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả  ***- Lần 2:*** Sử dụng bài giảng powerpoint và đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài thơ  + Nghỉ hè bé được đi chơi với ai? Ở đâu? + Khi ra đến biển bé ngạc nhiên điều gì? + Bé thấy biển giống gì? + Câu thơ nào nói lên biển giống trẻ con? Các con có yêu biển không? Yêu biển chúng ta phải làm gì?  - Cho cả lớp đọc 2-3 lần  - Mời tổ  - Nhóm  - Cá nhân lên đọc ( Cô chú ý sửa sai cho trẻ )  - Cho trẻ đọc 2-3 lần  -> GD: Giáo dục trẻ biết yêu biển, yêu quê hương, biết giữ gìn vệ sinh môi trường biển.  ***- Lần 3***: Cô ngâm thơ  **3. Kết thúc**:  - Hát và vận động bài “ Em yêu biển lắm” |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KHÁM PHÁ**  ***Bé và biển*** | ***\* Kiến thức:***  - Trẻ biết nước biển có màu gì, ở biển có những gì,...  - Trẻ biết và nhớ được tên gọi của một số vùng biển du lịch nổi tiếng  - Trẻ biết được những kiến thức cần thiết khi đi biển.  ***\* Kĩ năng:***  - Trẻ học được kỹ năng bảo vệ bản thân khi đi biển.  - Rèn trẻ kỹ năng ghi nhớ, sắp xếp, trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng  ***\* Thái độ:***.  - Trẻ cảm thấy yêu mến, thích thú khi được cùng các bạn khám phá về biển.  - Giáo dục trẻ bảo vệ cho biển xanh sạch đẹp  - Biết nghe lời người lớn, bố mẹ khi được đi du lịch biển. | **- Đồ dùng của cô**  + Bài giảng điện tử về các hình ảnh, video về các vùng biển nổi tiếng ở Việt Nam  + 1 số hình ảnh Vịnh Hạ Long, Nha Trang, Vũng Tàu,…  - Nhạc bài “Mùa hè đi tắm biển”, loa vi tính, máy chiếu  - 3 con ốc biển, tiếng sóng vỗ  **- Đồ dùng của trẻ**  + Ghế ngồi của trẻ | **1. Ổn định tổ chức:** - Cô và trẻ cùng hát bài: “ Mùa hè đi tắm biển”  - Cô cùng trẻ đàm thoại về nội dung bài hát, dẫn dắt vào bài học  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức** :  ***- HĐ1: Âm thanh của biển***  + Cô cho trẻ quan sát con ốc ở biển, hỏi trẻ có nhận xét gì về con ốc này? Cho trẻ áp vỏ ốc vào tai và nghe thử xem có âm thanh gì? Nhắm mắt và tưởng tượng xem mình đang ở đâu? Cô cho trẻ mở mắt và đoán cùng lúc cho trẻ nghe âm thanh sóng biển  ***- HĐ2: Cảnh đẹp của biển***  + Cô cho trẻ xem video các vùng biển nổi tiếng ở Việt Nam: Vũng Tàu, Vịnh Hạ Long, Nha Trang,… ( vừa xem vừa trò chuyện cùng trẻ)  + Các con có được đi chơi biển chưa? Biển ở đâu,con thấy biển thế nào?  + Trên bãi biển có những gì? Lúc ra biển con thường chơi những trò chơi gì? Sau chuyến đi chơi con nhớ nhất điều gì? Có bạn nào bị uống nước biển chưa? Nước biển có vị gì, vì sao con biết nước biển có vị mặn? Các con thử nhớ lại xem nước biển ở Vũng Tàu và Nha Trang có màu gì?  ***- HĐ3: Trò chơi “Về đúng vùng biển”***  + Cách chơi: Khi nghe nhạc các bé đi xung quanh lớp chọn cho mìn 1 tấm hình về biển. Khi cô yêu cầu “Về đúng vùng biển” các bé chạy nhanh về bức tranh lớn có cùng vùng biển với bức tranh của bé  - Luật chơi: Trò chơi diễn ra trong 1 bản nhạc, bạn nào chạy về đúng tranh của mình sẽ chiến thắng  - Cô cho trẻ chơi, bao quát trẻ. Cho trẻ chơi 1-2 lần  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MĐ - YC** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **TDGH**  ***Ôn: Bò thấp chui qua cổng***  ***TC: Chạy theo đường dích dắc*** | **1**. **Kiến thức:**  - Trẻ biết tên vận động và tên trò chơi  - Trẻ biết bò thấp chui qua cổng khi bò phối hợp tay chân nhịp nhàng, chui không chạm cổng.  - Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô **2. Kỹ năng:**   - Rèn kỹ năng bò thấp và chui qua cổng và chạy theo đường dích dắc  - Rèn kỹ năng phối hợp tay, chân nhịp nhàng  - Phát triển tố chất khéo léo, nhanh nhẹn khi thực hiện các vận động và khi chơi trò chơi.  **3.Thái độ :**  -Trẻ hứng thú tham gia trò chơi và các hoạt động trong giờ học | **\* Đồ dùng của cô:**  - Sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng, đi giày thể dục  - Gậy, cổng chui, xắc xô, đường dích dắc  - Nhạc bài hát đúng chủ đề **\* Đồ dùng của trẻ:** - Cổng chui (cao 40 cm), gậy tập của trẻ. - Đường dích dắc  - Trang phục của trẻ gọn gàng, đi giày thể dục | **1. Ổn định tổ chức:-** Cô cho cả lớp hát bài “ Yêu Hà Nội” và trò chuyện cùng trẻ  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức**  ***\* Khởi động:*** Cho trẻ làm đoàn tàu đi vòng tròn và kết hợp đi các kiểu chân.  ***\*Trọng động:****- Bài tập phát triển chung:*  +Động tác tay: tay thay nhau đưa lên cao (6lx4n)  +Động tác lườn: nghiêng người sang 2 bên.(4lx4n)  +Động tác chân: cỏ thấp cây cao (6lx4n)  +Động tác bật: bật tại chỗ (4lx4n)  *- VĐCB:**Bò thấp chui qua cổng*: Cô giới thiệu tên vận động.  + Cô làm mẫu lần 1: Cô thực hiện không giải thích.  + Cô làm mẫu lần 2 : Cô vừa làm vừa phân tích.( TTCB: Cô đứng vào tư thế chuẩn bị. cô quỳ trước vạch chuẩn cô quỳ bằng hai đầu gối hai bàn tay chống xuống đất, mắt nhìn thẳng.Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu”, cô nhịp nhàng bò bằng tay nọ chân kia, tay thẳng, đầu không cúi, mắt hướng nhìn về phía trước cô đều rồi khéo léo chui qua cổng để không chạm vào cổng. Sau khi chui qua cổng cô đứng lên rồi đi về cuối hàng.  + Cô làm mẫu lần 3: Cô nhắc lại các chú ý chính.  *- Trẻ thực hiện:* Cô chia lớp làm 2 hàng ngang đối diện quay mặt vào nhau *- Củng cố:* Cô hỏi lại trẻ tên VĐCB. Cô gọi 1 trẻ làm tốt lên tập.  *-TCVĐ :* Chạy theo đường dích dắc.Cô giới thiệu tên TC, phổ biến luật chơi và cách chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Bao quát, nhắc nhở trẻ khi chơi  ***\*Hồi tĩnh:*** Cho trẻ VĐ theo bài hát “Chim mẹ - chim con”  **3. Kết thúc :** Cô nhận xét giơ học. Động viên trẻ kịp thời |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  ***Tô màu bức tranh cảnh biển*** | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết được đặc điểm của mùa hè. Tô màu đúng các chi tiết, Biết nhận xét sản phẩm của mình của bạn.  **2. Kĩ năng**:  - Rèn trẻ kỹ năng cầm bút và tô màu  **3. Thái độ**:  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, biết mặc đúng trang phục theo thời tiết | \* Đồ dùng của cô:  - Tranh mẫu về cảnh mùa hè, que chỉ,giá treo, nhạc bài hát “Mùa hè đến rồi”, loa vi tính  \* Đồ dùng của trẻ:  - Bút màu, giấy | **1. Ổn định tổ chức:**  **-** Cô cùng hát bài: “ Mùa hè đến rồi”  - Đàm thoại nội dung bài hát:  - Hôm nay cô có 1 bức tranh về mùa hè các con hay nhìn xem nhé!  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* Cho xem tranh mẫu:***  - Cô cho trẻ xem tranh mẫu và hỏi trẻ có nhận xét gì về bức tranh?  + Các bạn trong tranh đang làm gì? Cô tô màu gì? Cô tô màu như thế nào? Nước biển cô tô màu gì? Đám mây và ông mặt trời cô tô tế nào?  - Cô hỏi lại ý định của trẻ sẽ tô màu như thế nào? Dùng màu gì để tô?  - Cô nhắc lại trẻ cách cầm bút và tư thế ngồi  ***\* Cho trẻ thực hiện:***  - Cô bao quát và hướng dẫn trẻ tô màu cho bức tranh được đẹp  - Với những trẻ chậm cô cầm tay hướng dẫn trẻ thực hiện giúp trẻ hoàn thành bài  - Với trẻ khá cô khuyến khích trẻ sáng tạo cách tô màu.  ***\* Trưng bày sản phẩm***  - Cô giúp trẻ treo bài lên giá  - Cô mời trẻ nhận xét bài của mình, của bạn  - Cô nhận xét về cách tô màu, động viên khen ngợi trẻ  **3. Kết thúc**:  - Cô nhận xét giờ học  - Cô và trẻ hát và vận động bài hát “Mùa hè đến” |